

## VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC TẬP ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 3: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Kiều Thanh Thảo<sup>+</sup>,  
Lò Thị Nhung

Trường Đại học Tây Bắc  
+ Tác giả liên hệ • Email: kieuthanhthao206@utb.edu.vn

### Article history

Received: 15/02/2022

Accepted: 18/3/2022

Published: 20/4/2022

### Keywords

Group discussion technique,  
teaching, 3rd graders,  
“reading” subject

### ABSTRACT

In the current reform of teaching methods in primary schools, group discussion is one of the effective teaching methods, promoting students' activeness, and used frequently by teachers. This study shows the limitations of applying group discussion in teaching reading for 3rd grade students at Quai Nua Primary School 2, Tuan Giao district, Dien Bien province: the students are not interested in learning reading with group discussion, the application of this technique has not been tackled with due attention from teachers, leading to unsatisfactory learning outcomes regarding students' reading exercises. Accordingly, the author proposes 4 measures to apply this teaching technique in teaching reading for 3rd grade students of the school namely setting specific rules for students when participating in discussions, selecting discussion content, selecting appropriate discussing forms. To apply the group discussion technique more effectively, teachers need to be more aware of its advantages and disadvantages in order to take full advantage of the very group activities in training students' reading competence.

## 1. Mở đầu

Thảo luận nhóm là một trong những phương pháp dạy học tích cực, được GV sử dụng trong các giờ dạy học. Đây là một định hướng giáo dục đúng đắn trong việc phát triển năng lực hợp tác, phát triển ngôn ngữ, phát triển tư duy, năng lực lắng nghe, năng lực giải quyết nhiều vấn đề trong học tập và cuộc sống hằng ngày của HS. Trong thảo luận nhóm, HS được tham gia trao đổi, bàn bạc, chia sẻ ý kiến mà cả nhóm cùng quan tâm. Đây là cơ hội học hỏi có tính chất dân chủ, mọi cá nhân được tự do bày tỏ quan điểm, tạo thói quen sinh hoạt bình đẳng (Nguyễn Thị Thu Hương, 2015).

Trong chương trình Tiếng Việt 3 ở tiểu học (Nguyễn Minh Thuyết và cộng sự, 2004a, 2004b), phân môn Tập đọc gồm 12 chủ điểm (5 chủ điểm ở tập 1, 7 chủ điểm ở tập 2). Các bài Tập đọc có nội dung phong phú, có chủ đề về: thiếu nhi, mái ấm, tới trường, cộng đồng, quê hương, bảo vệ Tổ quốc, sáng tạo, nghệ thuật, lễ hội, thể thao, ngôi nhà chung,... Ở các bài tập đọc này, GV đều có thể vận dụng một cách linh hoạt phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) để tăng cường hứng thú học tập cho HS, tạo môi trường phát triển tư duy phản biện, tranh biện và hợp tác đưa ra cách thức giải quyết một vấn đề nào đó trong bài học. Tuy nhiên, qua tìm hiểu thực tiễn, chúng tôi nhận thấy, việc vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quai Nua, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Nhiều HS tỏ ra chưa thực sự hứng thú học tập, do đó chưa phát huy được khả năng đọc của HS dẫn đến kết quả dạy học chưa cao.

Từ một số khái niệm cơ bản và những hạn chế của vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quai Nua, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, bài báo đề xuất 4 biện pháp vận dụng phương pháp dạy học này nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Tập đọc cho HS: xác định những quy định cụ thể với HS khi tham gia thảo luận, chọn lọc nội dung thảo luận, lựa chọn cách thức thảo luận phù hợp.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Khái quát về phương pháp thảo luận nhóm

#### 2.1.1. Khái niệm

Theo Từ điển tiếng Việt của tác giả Hoàng Phê: “Thảo luận là trao đổi ý kiến, có phân tích lí lẽ, để làm sáng tỏ một vấn đề mà nhiều người đang cùng quan tâm” (Hoàng Phê, 2011, tr 1181). Tác giả Phan Thị Hồng Vinh (2010) cho rằng, thảo luận là hình thức tổ chức cho người học trao đổi, tranh luận các vấn đề học tập, để tự rút ra được các kết luận theo yêu cầu bài học. Đây là cách nhìn PPTLN phù hợp với dạy học ở bậc đại học. Ở bậc đại học, PPTLN

yêu cầu cao hơn từ phía người học ở các khía cạnh: kỹ năng trao đổi, phân tích lí lẽ, tranh luận và tự rút ra kinh nghiệm hoặc bài học cá nhân.

Tác giả Phó Đức Hoà (2011) khi nghiên cứu về *Dạy học tích cực và các cách tiếp cận trong dạy học tiểu học*, cho rằng, thảo luận (Discussion) là phương pháp dạy học đòi hỏi người học phải tích cực động não, đưa ra ý kiến tham gia vào quá trình thảo luận. Phương pháp này giúp người học khám phá sự đa dạng của vấn đề, nhận thức về sự tồn tại của các cách nhìn nhận khác nhau trong ki nguyên của khám phá tri thức. Như vậy, có thể hiểu, PPTLN ở tiểu học là cách thức GV tổ chức hướng dẫn HS trao đổi ý kiến theo nhóm nhỏ, nhằm mục đích đơn giản là làm sáng tỏ một nội dung kiến thức nào đó trong bài học. Đây là cách thức có thể được vận dụng một cách linh hoạt khi dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

### 2.1.2. Mục đích, ý nghĩa

Nếu như việc vận dụng phương pháp “Nêu và giải quyết vấn đề” sẽ tạo ra môi trường để “người học được đặt vào tình huống có vấn đề, từ đó họ chủ động tham gia hoạt động học, tự mình tìm ra tri thức” (Kiều Thanh Thảo, 2021) thì việc vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS tiểu học sẽ góp phần tăng cường môi trường giao tiếp, rèn luyện năng lực hợp tác giải quyết vấn đề, thống nhất ý kiến giữa HS-HS về nội dung thảo luận trong bài tập đọc. Môi trường giao tiếp này được xây dựng trong thảo luận nhóm nhằm thực hiện một số mục đích cơ bản sau: - Hình thành nhận thức đa chiều hơn về vấn đề thông qua trao đổi với bạn học; Bước đầu hình thành năng lực giải thích, lập luận, bảo vệ ý kiến, quan điểm cá nhân; Bước đầu định hình tư duy phản biện, tranh biện trong học tập; - Làm quen với cách thức làm việc chung, chấp nhận ý kiến của nhau để đi đến thống nhất ý tưởng; - Kích thích tư duy sáng tạo.

Với 5 mục đích cơ bản như trên, PPTLN có vai trò, ý nghĩa tích cực trong việc phát triển năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực lắng nghe, qua đó rèn luyện khả năng nhận thức, tính độc lập, chủ động và sáng tạo của HS để thống nhất một kết luận nào đó trong bài học.

### 2.1.3. Quy trình thực hiện

- *Bước 1: Làm việc chung cả lớp:* + Nêu vấn đề, xác định nhiệm vụ nhận thức (giới thiệu vấn đề thảo luận); + Tổ chức các nhóm, giao nhiệm vụ cho từng nhóm; + Hướng dẫn cách làm việc trong nhóm;

- *Bước 2: Làm việc theo nhóm:* + Phân công trong nhóm; Cá nhân làm việc độc lập - trao đổi/tổ chức thảo luận trong nhóm; + Cử đại diện (hoặc phân công) trình bày kết quả làm việc của nhóm;

- *Bước 3: Tổng kết trước lớp:* Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả; + Thảo luận chung/hoặc thảo luận hợp tác giữa các nhóm; + Người dạy tổng kết, đặt vấn đề cho bài tiếp theo;

Quy trình thực hiện PPTLN như trên có thể được xem là quy trình chung trong việc vận dụng PPTLN ở tiểu học. Tuy nhiên, tùy vào tình hình thực tế và nội dung bài học, GV có thể vận dụng một các bước của PPTLN một cách sáng tạo và linh hoạt nhằm tăng cường hiệu quả dạy học.

## 2.2. Thực trạng vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Tập đọc cho học sinh lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên

Để xây dựng căn cứ cho việc đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, vào tháng 10/2021, chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng đối với 6 GV và 40 HS (lớp 3A1, 3A2, mỗi lớp 20HS). Kết quả khảo sát như sau:

- *Khảo sát GV:*

Khảo sát về mức độ sử dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho thấy: 83,3% GV thường xuyên sử dụng PPTLN trong giờ học Tập đọc. Đa số GV cho rằng: phương pháp này sẽ tạo điều kiện cho HS mạnh dạn, tạo không khí học dân chủ hơn, gắn hoạt động đọc hiểu với hoạt động giao tiếp trong cuộc sống, tác động tích cực tới trình độ ngôn ngữ cũng như tư duy của HS.

Khảo sát về những khó khăn khi vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc lớp 3 cho thấy: có 66,7% GV cho rằng HS chưa hứng thú trong học tập phân môn Tập đọc bằng PPTLN, HS đôi khi cảm thấy bị động khi tham gia hoạt động thảo luận; 33,3% GV cho rằng GV chưa chú trọng phân loại nội dung kiến thức để vận dụng PPTLN phù hợp, có 50% GV cho rằng GV ngại vận dụng phương pháp này vì sợ ảnh hưởng thời gian tiết học và HS không hứng thú tham gia thảo luận.

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy, GV thường xuyên sử dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc. Tuy nhiên, việc vận dụng phương pháp dạy học này còn gặp một số khó khăn như: HS chưa hứng thú trong học Tập đọc, việc phân loại kiến thức để vận dụng PPTLN chưa thực sự được GV quan tâm đúng mức, đồng thời không ít GV ngại vận dụng hoặc chưa khai thác, tận dụng ưu thế của phương pháp dạy học này.

*- Khảo sát HS:*

Khảo sát mức độ hứng thú của HS khi học Tập đọc có vận dụng PPTLN, cho thấy: có 15% HS rất hứng thú; 17,5% HS hứng thú; 50% HS thấy bình thường, 15% HS không hứng thú. Điều này chứng tỏ, khi học các bài Tập đọc có vận dụng PPTLN, tỉ lệ HS thấy rất hứng thú và hứng thú chưa cao.

Kết quả khảo sát kết quả thực hiện 3 bài tập của HS khi học Tập đọc có vận dụng PPTLN cho thấy:

Với bài tập đọc 1: *Chú sẻ và bông hoa bằng lăng*, có 35% HS hoàn thành tốt bài tập, 50% HS hoàn thành bài tập, 15% HS chưa hoàn thành bài tập. Với bài tập đọc 2: *Người lính dũng cảm*, có 30% HS hoàn thành tốt bài tập, 45% HS hoàn thành bài tập, 25% HS chưa hoàn thành bài tập. Với bài tập đọc số 3: *Cửa Tùng*, có 25% HS hoàn thành tốt bài tập, 60% HS hoàn thành bài tập, 15% HS chưa hoàn thành bài tập.

Kết quả khảo sát trên chứng tỏ tỉ lệ HS chưa hoàn thành cả 3 bài tập vẫn khá cao, mức độ hiểu bài, nhận thức của HS về nội dung bài Tập đọc khi được học bằng PPTLN chưa đạt được hiệu quả cao.

Như vậy, kết quả khảo sát GV, HS đã cho thấy thực trạng vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 vẫn còn một số hạn chế như: tỉ lệ HS hứng thú học Tập đọc bằng PPTLN chưa cao, việc phân loại kiến thức để vận dụng PPTLN chưa thực sự được GV quan tâm đúng mức, đồng thời không ít GV còn ngại vận dụng hoặc chưa khai thác, tận dụng ưu thế của phương pháp dạy học này trong bài giảng của mình dẫn đến kết quả học tập bài Tập đọc của HS chưa tốt. Đây là những căn cứ quan trọng để chúng tôi đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

### **2.3. Một số lưu ý có tính nguyên tắc khi vận dụng phương pháp thảo luận nhóm**

Khi vận dụng PPTLN trong dạy học Tập đọc, GV cần lưu ý một số nguyên tắc cơ bản như sau:

- Do HS có thói quen bị động, đặc biệt là HS dân tộc thiểu số, cho nên trong quá trình vận dụng PPTLN, GV phải kích thích HS hình thành thói quen chủ động thể hiện ý kiến cá nhân.

- Đôi khi HS không hiểu được giá trị của thảo luận, ngại tranh luận và ngại bị phân biệt (nhất là đối với HS dân tộc thiểu số các em thường e dè, ngại giao tiếp như HS tiểu học ở tỉnh Điện Biên). Do đó, GV cần bám sát đặc điểm tâm - sinh lí, trình độ và địa bàn sinh sống của HS dân tộc thiểu số khi phân nhóm thảo luận.

- Trong quá trình thảo luận, có thể có những HS phát biểu và tranh luận quá nhiều hoặc có những HS lại không dám tham gia ý kiến. Do đó, GV cần lưu ý HS bám sát nội dung bài học khi tham gia thảo luận.

Đây là những yếu tố mà GV cần lưu ý trong quá trình vận dụng PPTLN. Từ việc nhận thức được đầy đủ bản chất, mục đích, ý nghĩa, cách thức thực hiện trong quá trình vận dụng PPTLN, GV cần xây dựng kế hoạch bài dạy một cách phù hợp, linh hoạt để quá trình vận dụng phương pháp dạy học này một cách hiệu quả.

### **2.4. Biện pháp nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học Tập đọc cho học sinh lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên**

#### **2.4.1. Xác định những quy định cụ thể với học sinh khi tham gia thảo luận**

Thông nhất quy định cụ thể với HS khi tham gia thảo luận là việc làm cần thiết, đặc biệt là đối với HS tiểu học. Nếu HS chưa nắm được những quy định cụ thể của quá trình thảo luận, việc triển khai các bước của PPTLN có thể sẽ gặp phải một số khó khăn như: HS không biết nội dung thảo luận, không biết thảo luận trong thời gian bao lâu hoặc cách thức thảo luận như thế nào. Điều này dẫn tới hệ quả: HS không chú tâm vào quá trình thảo luận, hoặc HS dựa dẫm vào thành viên khác trong nhóm mà không tích cực đóng góp ý kiến thảo luận của cá nhân,... Do đó, trước quá trình vận dụng PPTLN, GV cần đảm bảo HS đã hiểu và sẵn sàng tuân thủ các quy ước cần thiết khi tham gia thảo luận.

Một số quy ước mà GV cần thống nhất với HS khi thảo luận bao gồm: nội dung thảo luận, thời gian thảo luận, cách thức thảo luận, hoặc có cả phần thưởng cho kết quả thảo luận đúng/hay nhất.

Chẳng hạn, trong *Tiếng Việt 3*, tập 2, bài tập đọc *Hai Bà Trưng*, khi vận dụng PPTLN ở phần tìm hiểu bài gồm 5 câu hỏi:

- (1) *Nêu những tội ác của giặc ngoại xâm đối với dân ta?*
- (2) *Hai Bà Trưng có tài và có chí lớn như thế nào?*
- (3) *Vì sao Hai Bà Trưng khởi nghĩa?*
- (4) *Hãy tìm những chi tiết nói lên khi thế của đoàn quân khởi nghĩa?*
- (5) *Vì sao bao đời nay nhân dân ta tôn kính Hai Bà Trưng?*

GV có thể chia lớp thành những nhóm nhỏ 2-4 HS, đảm bảo HS biết mình thuộc nhóm nào. GV tiến hành phát phiếu thảo luận có 5 câu hỏi cho HS (nhằm giúp HS xác định rõ thảo luận về vấn đề gì?). GV nói rõ yêu cầu về mặt

thời gian: mỗi câu hỏi thảo luận trong vòng 2 phút, thời gian thảo luận tối đa cho 5 câu hỏi là 10 phút. GV nói rõ cách thức thảo luận, tất cả các thành viên trong nhóm đều phải đưa ra ý kiến trong thời gian 1 phút/1 câu hỏi (có ghi ra các từ khoá ngắn gọn), 1 phút còn lại được dùng để nhóm thống nhất ý kiến. Sau đó, các nhóm lần lượt trình bày ngắn gọn kết quả thảo luận của mình trong thời gian tối đa 2 phút. Nhóm nào trình bày chính xác, rành mạch nhất sẽ nhận được phần thưởng hoặc pháo tay của cả lớp.

Với những quy ước cụ thể về việc tham gia thảo luận nhóm được GV và HS thống nhất từ trước, HS sẽ chú tâm để hoàn thành yêu cầu thảo luận đúng thời hạn, HS được chủ động đề tự mình giải quyết một vấn đề trong khuôn khổ giới hạn của GV. Điều này vừa có ý nghĩa tăng cường tính tích cực, độc lập của người học, vừa giúp người dạy kiểm soát và nắm bắt hoạt động thảo luận nhóm của HS. Do đó, việc thống nhất những quy định cụ thể với HS khi tham gia thảo luận nhóm là biện pháp cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp này trong dạy học.

#### 2.4.2. Chọn lọc nội dung thảo luận nhóm

Việc lựa chọn nội dung thảo luận nhóm cũng là vấn đề quan trọng. Nó quy định cách thức và sự thành công của hoạt động thảo luận. Với những nội dung bài học mà người học chưa có nhiều hiểu biết, việc vận dụng PPTLN đôi khi làm tăng tính khó của bài học mới, HS chưa đủ khả năng để đưa ra quan điểm cá nhân về vấn đề. Điều này dẫn đến hiện tượng việc tự bảo vệ quan điểm hoặc đưa ra lập luận cá nhân trở nên “mong manh”, mờ nhạt. Do đó, khi vận dụng PPTLN, GV cần chú ý chọn lọc nội dung thảo luận nhóm một cách phù hợp. Đó có thể là phần câu hỏi tìm hiểu bài trong các bài tập đọc, hoặc những câu hỏi liên hệ mở rộng hiểu biết thực tiễn của HS. Đây là những nội dung mà GV có thể đánh giá HS đã có hiểu biết nhất định về vấn đề đưa ra.

Chẳng hạn, khi dạy bài tập đọc *Ông tổ nghề thêu*, trong *Tiếng Việt 3, tập 2*, GV có thể lựa chọn nội dung thảo luận nhóm là phần 4 câu hỏi tìm hiểu bài:

- (1) *Hỏi nhỏ, Trần Quốc Khái ham học như thế nào?*
- (2) *Vua Trung Quốc nghĩ ra cách gì để thử tài sứ thần Việt Nam?*
- (3) *Trần Quốc Khái đã làm thế nào: a) Để sống? b) Để không bỏ phí thời gian? c) Để xuống đất bình yên vô sự?*
- (4) *Vì sao Trần Quốc Khái được suy tôn là ông tổ nghề thêu?*

Sở dĩ, GV có thể lựa chọn nội dung thảo luận nhóm là phần 4 câu hỏi tìm hiểu bài này là vì GV có thể đoán định HS có khả năng tìm thấy đáp án câu trả lời cho 3 câu hỏi đầu tiên trong nội dung bài tập đọc. Với câu hỏi số 1, HS có thể tìm thấy đáp án ngay ở đoạn đầu của bài tập đọc mà xác định được: *Hỏi nhỏ, Trần Quốc Khái ham học được thể hiện ở những chi tiết: ông học “cả khi đốn củi, lúc kéo vó tôm”, tối đến nhà không có đèn, ông “bắt đom đóm bỏ vào vó tròng, lấy ánh sáng đọc sách”*. Với câu hỏi số 2, HS có thể tìm thấy đáp án ở đoạn thứ hai: *Vua Trung Quốc đã thử tài sứ thần Việt Nam bằng cách: “sai dựng một cái lầu cao, mời ông lên chơi, rồi cất thang đi”, buộc Trần Quốc Khái phải “ở lại trên lầu”*. Với câu hỏi số 3 ý a, HS có thể tìm thấy đáp án ở đoạn thứ ba: *Trần Quốc Khái đã “đọc ba chữ trên bức trướng”: Phạt trong lòng, do đó, ông “bẻ tay pho tượng ném thử”, ông biết được “hai pho tượng được làm từ chè lam. Từ đó, ngày hai bữa, ông cứ ung dung bẻ dần tượng mà ăn”*. Với câu hỏi số 3 ý b, HS cũng có thể tìm thấy ngay ở đoạn thứ ba: *để không bỏ phí thời gian “nhàn rồi, ông mày mò quan sát, nhớ nhập tâm cách thêu và làm lọng”*. Với câu hỏi số 3 ý c, HS có thể tìm thấy đáp án ở đoạn thứ tư: *để xuống đất bình yên vô sự, ông đã quan sát “những con dơi xoè cánh chao đi chao lại như chiếc lá bay”, “ông liền ôm lọng nhảy xuống đất”*. Với câu hỏi số 4, HS có thể suy luận khi tổng hợp nội dung từ các đoạn thứ ba, thứ tư: *Trần Quốc Khái được suy tôn là ông tổ nghề thêu bởi vì: ông “truyền dạy cho dân nghề thêu” và “dần dần nghề thêu lan rộng ra khắp nơi”*.

Hay, khi dạy bài tập đọc *Chiếc máy bơm*, trong *Tiếng Việt 3, tập 2*, GV cũng có thể lựa chọn nội dung thảo luận nhóm là 3 câu hỏi tìm hiểu bài: *1. Nông dân tưới nước cho ruộng nương vất vả như thế nào? 2. Ác-si-mét nghĩ ra cách gì để giúp nông dân? 3. Hãy tả lại chiếc máy bơm của Ác-si-mét*. Cả 3 câu hỏi trên đều có thể dựa vào bài tập đọc để đưa ra đáp án trả lời, đây là đoán định mà GV xác định được ngay từ đầu. Hay nói cách khác, GV có thể định lượng được khả năng trả lời chính xác của HS khi dựa vào thông tin của bài tập đọc, mà từ đó vận dụng PPTLN cho các nội dung của 3 câu hỏi tìm hiểu bài. Với câu hỏi số 1, HS có thể dễ dàng tìm thấy thông tin ở đoạn thứ nhất: *Người nông dân tưới nước cho ruộng nương rất vất vả, thể hiện ở chi tiết: “phải múc nước sông vào ống, rồi vác lên tưới cho ruộng nương ở tận trên dốc cao”*. Với câu hỏi số 2, HS có thể tìm thấy đáp án trả lời ở đoạn thứ hai: *“Ác-si-mét đã làm ra một chiếc máy bơm”*. Với câu hỏi số 3, HS có thể tìm thấy đáp án trả lời cũng ở đoạn thứ ba: *chiếc máy bơm có “có một đường ống có hai cửa: một cửa dẫn nước sông vào, còn một cửa dẫn nước ra ruộng. Bên trong đường ống có một trục xoắn. Bằng cách làm quy trục xoắn này, nước sông được dẫn lên cao trước những đôi mắt thán phục của mọi người”*. Đây là những thông tin trả lời khá đơn giản mà người học có thể dựa vào nội dung bài tập đọc để tìm ra đáp án chính xác. Những nội dung này rất phù hợp để vận dụng PPTLN.

Như vậy, lựa chọn nội dung thảo luận nhóm mà HS có ít nhiều hiểu biết về chúng là một biện pháp phù hợp và là việc làm cần thiết, quyết định sự thành công của hoạt động thảo luận. Việc lựa chọn nội dung thảo luận nhóm trong dạy học tập đọc lớp 3 cho HS Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên cần được GV chú trọng lựa chọn những nội dung vừa sức, hoặc đơn giản/dễ tìm thấy thông tin. Điều này nhằm tạo sự hứng thú cho HS, nhất là HS tại Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên - có tỉ lệ HS dân tộc thiểu số trên 80%. Khi người học thấy được bản thân có khả năng tham gia đóng góp ý kiến và ý kiến đóng góp là chính xác, HS sẽ tự tin, mạnh dạn, hứng thú và tích cực hơn nữa trong những giờ thảo luận tiếp theo. Độ khó của vấn đề thảo luận tùy thuộc vào năng lực của người học từ đó cũng cần được GV cân nhắc nâng cao.

#### 2.4.3. Lựa chọn cách thức thảo luận nhóm phù hợp

PPTLN cần được GV lưu ý về cách thức tổ chức hoạt động trên hai phương diện. Một là cách thức lựa chọn quy mô nhóm thảo luận. Hai là cách thức tích hợp với các kĩ thuật dạy học tích cực khác.

Về cách thức lựa chọn quy mô nhóm thảo luận, GV có thể phân chia lớp thành nhóm nhỏ (từ 2-4 người) hoặc nhóm lớn (6-10 người). Tuy nhiên, căn cứ vào khả năng tập trung của đối tượng HS lớp 3, đặc biệt là HS Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên - có tỉ lệ HS dân tộc thiểu số trên 80%, và nội dung thảo luận trong các bài tập đọc lớp 3 (không yêu cầu câu trả lời của HS quá phức tạp), GV nên cân nhắc lựa chọn quy mô nhỏ để thảo luận nhóm. Bởi lẽ, khi tổ chức thảo luận nhóm với quy mô nhỏ, mức độ tương tác của các thành viên nhóm sẽ cao hơn khi thảo luận trong nhóm lớn, đồng thời mỗi thành viên nhóm được trải nghiệm trong môi trường làm việc nhóm, môi trường giao tiếp một cách sâu sắc; hơn nữa, việc thống nhất ý kiến của các thành viên trong nhóm nhỏ sẽ đơn giản, dễ dàng hơn so với nhóm lớn.

Chẳng hạn, khi dạy bài tập đọc *Đổi đáp với nhà vua*, trong *Tiếng Việt 3*, tập 2, có 5 câu hỏi tìm hiểu bài:

- (1) Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở đâu?
- (2) Cao Bá Quát có mong muốn gì?
- (3) Cậu đã làm gì để thực hiện mong muốn đó?
- (4) Vì sao vua bắt Cao Bá Quát đổi?
- (5) Cậu đổi như thế nào?

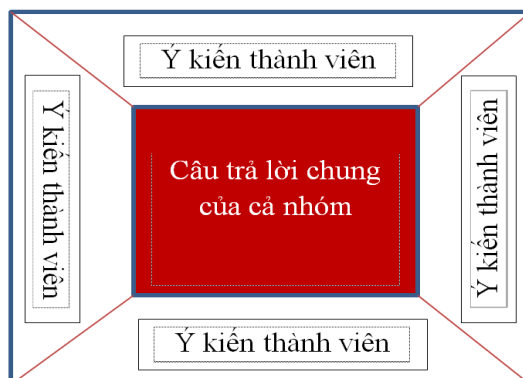
Đây là những câu hỏi chỉ yêu cầu HS trả lời một cách đơn giản, ngắn gọn, GV có thể tổ chức chia lớp thành các nhóm nhỏ (2 HS một nhóm), hướng dẫn các thành viên liên tục hỏi đối đáp để tìm ra câu trả lời cho từng câu hỏi trong thời gian xác định trước (2 phút/1 câu hỏi). HS có thể tăng cường khả năng giao tiếp với bạn học, được thường xuyên đưa ra ý kiến khi được làm việc trong nhóm nhỏ 2 người. Một thành viên trong nhóm có thể đưa ra câu hỏi số 1, thành viên còn lại đưa ra đáp án: "*Vua tới Hồ Tây ngắm cảnh*". Tương tự với 4 câu hỏi còn lại, lượt hỏi - trả lời có thể luân phiên, trao đổi giữa hai thành viên nhóm. Như vậy, với cách thức tổ chức quy mô thảo luận theo nhóm nhỏ với những nội dung kiến thức đơn giản là một trong những cách vận dụng PPTLN một cách hiệu quả, tăng cường được môi trường giao tiếp, trình bày ý kiến, quan điểm của người học.

Về cách thức tích hợp với các kĩ thuật dạy học tích cực khác, kĩ thuật dạy học được hiểu là: "những biện pháp, cách thức hành động của GV và HS trong các tình huống/hoạt động nhằm thực hiện giải quyết một nhiệm vụ/nội dung cụ thể" (Bộ GD-ĐT - Dự án Việt - Bỉ, 2010). PPTLN có thể tích hợp với một số kĩ thuật dạy học như: kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật sử dụng sơ đồ tư duy, ... nhằm tăng cường hiệu quả dạy học trong quá trình vận dụng PPTLN. Tuy nhiên, do nội dung kiến thức để vận dụng PPTLN ở các bài tập đọc lớp 3 nói riêng, ở tiểu học nói chung không quá phức tạp, thêm vào đó, GV cần đảm bảo cân bằng về mặt thời gian khi tổ chức hoạt động thảo luận với các hoạt động còn lại của bài học nên khi vận dụng PPTLN, GV cần lưu ý không tích hợp quá nhiều kĩ thuật dạy học với cùng một nội dung kiến thức. Với mỗi nội dung kiến thức khác nhau, hoặc với từng bài tập đọc khác nhau, GV có thể lựa chọn sử dụng 1 kĩ thuật dạy học tích hợp trong hoạt động thảo luận.

Chẳng hạn, khi dạy bài tập đọc *Người mẹ*, trong *Tiếng Việt 3*, tập 1, có câu hỏi tìm hiểu bài như sau: *Người mẹ đã làm gì để bụi gai chỉ đường cho bà?* GV có thể chia lớp thành các nhóm nhỏ 4 người và hướng dẫn HS thảo luận theo hướng tích hợp kĩ thuật khăn phủ bàn. Mỗi nhóm được phát 1 tờ giấy A1, chia 4 ô vòng ngoài - tương ứng với phần giấy của 4 thành viên nhóm, 1 ô trung tâm - được dùng để ghi nội dung thống nhất cho câu trả lời.

Hình 1 mô phỏng kết quả thảo luận nhóm kết hợp kĩ thuật khăn phủ bàn. 4 thành viên trong nhóm đều thực hiện nhiệm vụ tìm ra câu trả lời cho câu hỏi *Người mẹ đã làm gì để bụi gai chỉ đường cho bà?* HS sẽ ghi ý kiến cá nhân vào phần giấy vòng ngoài được chia. Sau đó, cả nhóm sẽ thống nhất chung câu trả lời, ghi vào phần giấy trung tâm: *bà mẹ chấp nhận yêu cầu của bụi gai: ôm ghì bụi gai vào lòng để sưởi ấm nó, làm nó đâm chồi, nảy lộc và nở hoa giữa mùa đông buốt giá*. Việc tích hợp kĩ thuật khăn phủ bàn trong tổ chức thảo luận nhóm sẽ đảm bảo các thành

viên nhóm đều tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, góp phần làm nên sự thành công trong việc vận dụng PPTLN trong dạy học tập đọc.



Hình 1. Kết quả thảo luận nhóm kết hợp kỹ thuật khăn phủ bàn

Như vậy, lựa chọn cách thức tổ chức hoạt động nhóm trên hai phương diện: lựa chọn quy mô nhóm nhỏ (từ 2-4 HS) để thảo luận và lựa chọn tích hợp PPTLN với các kỹ thuật dạy học tích cực một cách phù hợp, linh hoạt là biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng PPTLN trong dạy học tập đọc cho HS.

### 3. Kết luận

PPTLN là một trong những phương pháp dạy học hữu hiệu, phát huy tính tích cực của HS. “HS có thể chia sẻ kinh nghiệm, ý kiến hay để giải quyết một vấn đề, một nội dung nào đó của bài học mà một cá nhân giải quyết sẽ rất lúng túng, khó khăn và phiến diện” (Bộ GD-ĐT, 2006). Đây là một trong những phương pháp đáp ứng quan điểm giao tiếp trong dạy học hiện đại; nếu được tổ chức tốt sẽ phát huy được tính tích cực, tính chủ động; phát triển năng lực hợp tác làm việc và năng lực giao tiếp của HS. Mặc dù vậy, nếu lạm dụng phương pháp này quá mức, đặc biệt là dạy học ở tiểu học sẽ khiến cho quá trình dạy học có thể phải đối diện với nguy cơ bài dạy trở nên nhàm chán, ảnh hưởng thời gian tiết học hoặc không đạt được mục tiêu đề ra. Do đó, vấn đề vận dụng PPTLN trong dạy học tập đọc cho HS lớp 3 nói riêng, dạy học ở tiểu học nói chung cần cân nhắc vận dụng phù hợp, linh hoạt, tránh lạm dụng.

Việc vận dụng PPTLN trong dạy học tập đọc cho HS lớp 3 Trường Tiểu học số 2 Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên vẫn còn một số hạn chế nhất định. Để vận dụng phương pháp này đạt hiệu quả cao hơn, GV cần nhận thức đầy đủ hơn những ưu nhược điểm của nó và khai thác, tận dụng ưu thế của hoạt động nhóm trong rèn năng lực đọc cho HS. Sử dụng các biện pháp đề xuất trong bài sẽ góp phần nâng cao hiệu quả vận dụng PPTLN trong dạy học tập đọc ở tiểu học nói chung và dạy học tập đọc cho HS lớp 3 nói riêng.

### Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT, Dự án Việt - Bỉ (2010). *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Bộ GD-ĐT (2006). *Tiếng Việt và phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học*. NXB Giáo dục.
- Phó Đức Hoà (2011). *Dạy học tích cực và cách tiếp cận trong dạy học tiểu học*. NXB Đại học sư phạm.
- Hoàng Phê (2011). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Kiều Thanh Thảo (2021). Thực trạng và biện pháp áp dụng phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề trong dạy học “Tiếng Việt thực hành” cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Tây Bắc. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 4*, 201-205.
- Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên), Hoàng Hoà Bình, Trần Mạnh Hường, Lê Thị Tuyết Mai, Trịnh Mạnh (2004a). *Tiếng Việt 3, tập 1*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên), Lê Ngọc Diệp, Lê Thị Tuyết Mai, Bùi Minh Toán, Nguyễn Trí (2004b). *Tiếng Việt 3, tập 2*. NXB Giáo dục.
- Phan Thị Hồng Vinh (2010). *Phương pháp dạy học*. NXB Trường Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Thu Hương (2015). Thảo luận nhóm nhằm kích thích năng lực tự học của học sinh khi dạy phần Văn học nước ngoài ở trung học phổ thông. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 7*, 109-111.